

Số: 862/QĐ-CAT-CSGT

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE**GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA**

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số 126 thí sinh, trong đó: hạng B: 118 thí sinh, hạng C1: 05 thí sinh, hạng C: 03 thí sinh (có danh sách thí sinh dự thi kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 05/02/2026 tại Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Hồng Bàng (địa chỉ: thôn Khánh Thành, xã Suối Dầu, tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Lê Thị Mỹ Lương - Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Trung tá Biện Lê Quý, Chức vụ: Đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Ông: Đặng Lê Nhật Nguyên, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm đào tạo và sát hạch lái xe Hồng Bàng, Ủy viên Hội đồng.

4. Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Minh Nghĩa - Chức vụ: Cán bộ, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

- Đồng chí Trung tá Phan Ngọc Tuấn, sát hạch viên;

- Đồng chí Trung tá Trần Hữu Thọ, sát hạch viên;

- Đồng chí Trung tá Đồng Thành Trung, sát hạch viên;

- Đồng chí Thiếu tá Trần Thanh Tân, sát hạch viên;

- Đồng chí Đại úy Nguyễn Phú Thịnh, sát hạch viên;

- Đồng chí Đại úy Đào Văn Quyết, sát hạch viên.

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).



Đại tá Lê Quang Dũng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE

(Ban hành kèm theo Quyết định số 862/QĐ-CAT-CSGT ngày 26/01/2026 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1	LÊ XUÂN BÌNH	30/06/1999	056099003300	TDP Phước Hạ Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	SC03646	
2	NGUYỄN THỊ HỒNG CHÁNH	30/06/1989	056189003970	TDP Thuận Lộc Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AG 679470	00514/56004-20251022091038220-B	
3	PHẠM THỊ LỆ DIỄM	17/08/1988	052188010477	Số Nhà 24 Đường Ngô Gia Tự Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	1133	
4	PHẠM THỊ KIỀU DIỄM	22/11/1985	056185004609	Tổ 2 Vĩnh Diễm Trung Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561074003543	00515/56004-20251022092628010-B	
5	LÊ THỊ THANH DIỆU	08/09/1999	056199011719	15 Đình Liệt Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561190000387	00551/56004-20251104095445950-B	
6	BÙI PHƯƠNG ĐỨC	20/05/1990	056090000784	Nghĩa Nam Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AQ 431071	56004-20251001104838360-B	
7	LÊ VĂN ĐƯỢC	25/09/1994	056094005888	Thôn Đầm Môn Xã Đại Lãnh, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560121006083	00036	
8	HOÀNG HẢI DƯƠNG	31/07/1989	024089006080	299 Lê Hồng Phong Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AP 527780	00516/56004-20251021102238123-B	
9	TRƯƠNG HOÀI DUY	30/03/1985	056085008533	Số nhà 45/9, Đường Hồng Bàng Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/S 647885	00037	
10	HUỲNH NGỌC ĐĂNG DUY	20/05/2002	056202003094	Ô 27 Lô 1366 Bùi Xuân Phái Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560232000691	00499/56004-20251001144330797-C1	
11	LÊ ĐÌNH GIÁP	02/03/1986	038086044220	Vĩnh Phú Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AX 854287	00552/56004-20251104092757513-B	
12	NGUYỄN HỮU HÀ	12/11/2002	056202009774	318/2 Lê Hồng Phong Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560240002993	SC03501	
13	NGUYỄN THỊ TRÚC HÀ	12/09/1988	056188002850	Thôn Đắc Lộc 1 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561078003556	00517/56004-20251022093615407-B	
14	CHU THỊ THU HẢI	16/08/2000	022300005461	Thôn Vĩnh Phú Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561202000882	00518/56004-20251022093903193-B	
15	TRỊNH MINH HẢI	20/08/1983	024183017473	11 Nguyễn Tất Thành, Tổ 2 Phước Thái Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561075000150	00519/56004-20251021102524327-B	
16	ĐÀO ĐỨC HẠNH	23/11/1998	056098006546	272/2 Lê Hồng Phong Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560194003550	00500/56004-20251001143855170-C1	
17	LÊ THỊ MỸ HẬU	16/02/1988	056188010712	Thôn Đông 3 Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AK 340659	00520/56004-20251022091850943-B	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
18	NGUYỄN THANH HIỀN	22/02/1993	056093008881	Thôn Phú Khánh Thượng Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AR 187212	00501/56004-20251001144545323-C1	
19	NGUYỄN THỊ THANH HIỀN	20/06/1993	042193019419	Thôn 9 Xã Cẩm Trung, Tỉnh Hà Tĩnh	H Lệ	A1/481128487689	00521/56004-20251021102827400-B	
20	PHẠM QUỐC HIỆP	28/05/1982	034082002498	Thôn Vực Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội	H Lệ	Chưa có	00522/56004-20251021103052187-B	
21	LÊ TRỌNG HIẾU	04/10/1999	056099009356	Thôn Phước Lộc Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560198379206	56004-20251001114147687-B	
22	LÊ NGUYỄN THU HOÀI	21/06/1996	054196007224	KP Phú Thọ 1 Phường Hòa Hiệp, Tỉnh Đắk Lắk	H Lệ	Chưa có	00533/56004-20251104111319530-B	
23	PHAN MINH HOÀNG	24/10/1988	056088005241	Tổ 22 Hòn Chồng Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	56004-20251001105135243-B	
24	LÊ THỊ HỒNG	06/08/1991	056191002574	305/4/10 Lê Hồng Phong Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AU 439695	SC03698	
25	VÕ NHƯ HÙNG	21/07/1991	001091052677	Xuân Bảng Xã Trung Giã, Thành phố Hà Nội	H Lệ	A1/240163007364	00403	
26	HOÀNG NHƯ HÙNG	01/08/1980	056080000432	221 Đường 2/4 Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/Mắt	00138	
27	NGUYỄN VĂN HƯƠNG	02/06/1967	040067020280	54 Phùng Hưng Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	70850	1151	
28	TRẦN THỊ MỸ HƯƠNG	01/06/2000	054300005809	Thôn Lạc Nghiệp Xã Tây Hòa, Tỉnh Đắk Lắk	H Lệ	A1/541187003311	56004-20251001104956143-B	
29	NGUYỄN THỊ HƯỜNG	03/12/1993	056193010920	Thôn Phước Lâm Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AU 138025	56004-20251001105219933-B	
30	TRẦN QUANG HUY	01/02/1971	056071009326	102/1 Trần Phú Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560022001864	56004-20251001111914650-B	
31	TRẦN NHẬT HUY	16/10/1994	056094012123	Tổ Vững Ngán Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	SC03514	
32	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	21/07/1994	056194001525	10.05 Lô B, Khu nhà ở gia đình CBQK 7, Khu Phố 5, Phường Trưng Mỹ Tây, TP. HCM	H Lệ	Chưa có	56004-20251001081059750-B	
33	PHẠM THỊ HUYỀN	25/05/1995	056195000224	Tổ 4 Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561166002474	00523/56004-20251021103403963-B	
34	PHAN THỊ HUYỀN	11/11/1997	042197014008	Thôn Bình Tiến A Xã Đức Thịnh, Tỉnh Hà Tĩnh	H Lệ	A1/421170003949	00524/56004-20251021103726430-B	
35	DƯƠNG THỊ NGỌC HUYỀN	27/01/2005	056305004463	15A Đinh Liệt Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	00553/56004-20251104091511770-B	
36	PHÙNG VĨNH KHANG	19/01/1999	060099002370	46/12/24 Lê Thánh Tôn Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/790191249343	00539/56004-20251022083922943-B	
37	NGUYỄN QUANG KHÁNH	22/01/2007	056207007752	Khu TT Đường Sắt Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	00442	
38	HỒ SỸ KHOÁT	10/11/1989	040089008235	Khối An Thịnh Phường Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An	H Lệ	A1/560131008440	56004-20251001112153787-B	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
39	NGUYỄN LÊ KIÊN	25/09/1995	056095001516	64 Đường A2 Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560141003039	SC03629	
40	ĐỖ THỊ THU KIM	27/04/1990	054190001566	Tổ Dân Phố Hòa Phước Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561236005112	1138	
41	LÊ THỊ LAN	20/09/1983	040183029605	39/24 Nguyễn Lộ Trạch Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/Z 281825	00012	
42	TRẦN THỊ CẨM LINH	24/05/1984	056184005366	Sth46b.38 KĐT LHP2 Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561043000421	SC03593	
43	NGUYỄN THỊ NHẬT LINH	28/06/1998	056198009708	Thôn 2 Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/791175103420	56004-20251001105317700-B	
44	TRẦN BẢO LINH	10/05/1992	056192013834	8A Châu Văn Liêm Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AN 798874	56004-20251004102622027-B	
45	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	12/06/1991	056191000493	Xóm 2, Thôn Thủy Triều Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AL 741022	00525/56004-20251021104036737-B	
46	NGUYỄN THỊ THANH LOAN	18/02/1987	064187005411	Yên Phú 2 Xã Ia Hiao, Tỉnh Gia Lai	H Lệ	A1/561077003320	00526/56004-20251021104555020-B	
47	NGUYỄN VĂN LUÂN	06/10/1994	051094008254	Tổ dân phố 4 Phường Đức Phổ, Tỉnh Quảng Ngãi	H Lệ	A1/560263000617	56004-20251001105351483-B	
48	NGUYỄN THỊ KIỆU MY	23/12/1989	056189004495	4/8 Tân Phước Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/Mất	56004-20251008104526840-B	
49	TRẦN THỊ NGỌC MỸ	29/10/1985	056185009551	Tổ 5 Ngọc Hội Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/Y 88620	56004-20251001104604323-B	
50	HOÀNG THỊ NA	20/10/1989	044189000723	Thôn 8 Xã Phong Nha, Tỉnh Quảng Trị	H Lệ	A1/561135000702	00410	
51	PHẠM HOÀNG NAM	07/11/2005	037205011367	A21-B Khu Quy Hoạch Bạch Đằng - Ngõ Quyền Phường Cam Ly - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	H Lệ	A1/560246000702	56004-20251001112400263-B	
52	TRẦN THỊ NGÀ	20/02/1994	040194038828	Căn hộ chung cư số 510 Chung cư Ct26 Khu đô thị mới Phước Long Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/401179001591	00412	
53	NGUYỄN BẠCH TUYẾT NGÂN	16/03/1997	056197003651	02 Chí Linh Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561163003740	56004-20251001105501143-B	
54	NGUYỄN THỊ MỸ NGÂN	23/02/1996	048196005063	Tổ 15 Phường An Hải, Thành phố Đà Nẵng	H Lệ	A1/481143006900	00527/56004-20251022164933903-B	
55	TRẦN ĐỖ HOÀNG NGÂN	10/10/2004	056304001911	26B Vườn Dương Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561240005296	00540/56004-20251022075825530-B	
56	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	30/06/1994	054194006067	94 Lô 4 Nguyễn Thị Minh Khai Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AX 362535	1155	
57	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	09/02/2000	056300009626	Thôn Đông 2 Xã Diên Điền, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	56004-20251001105535013-B	
58	PHẠM VĂN NGUYỄN	09/09/1976	046076014344	Tổ 8 Tháp Bà Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AX 860403	00192	
59	LÊ HỮU NGUYỄN	03/02/1988	042088009016	Phước Lợi Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560074002833	00541/56004-20251020142727923-B	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
60	TRƯƠNG THỊNH NHÂN	16/05/1996	056096008091	Tân Hiệp Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/540151002202	00116	
61	NGUYỄN ĐỨC QUANG NHÂN	16/11/2006	056206006038	Tổ 8 Lư Cẩm Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	00430	
62	NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN NHI	30/11/1998	056198003948	Tổ 2 Thôn Phú Vinh 1 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561177004094	56004-20251008105444970-B	
63	TRẦN NỮ UYÊN NHI	17/12/1997	056197008816	Thôn Văn Tứ Tây Xã Suối Dầu, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561203007688	00528/56004-20251021104850987-B	
64	NGÔ QUỲNH NHƯ	20/02/1997	056197003033	TDP Nghĩa Lộc Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561167001971	56004-20251001105647523-B	
65	VÕ XUÂN OÁNH	30/06/1973	056073000838	258 Đường 2/4 Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/Mắt	00507/56004-20251001144448463-C1	
66	PHAN THỊ THU PHẤN	08/04/1978	051178016970	44 Đình Tiên Hoàng Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561019000529	56004-20251001114039677-B	
67	NGUYỄN TRỌNG PHẦN	12/07/1995	040095014231	T352, TBĐ 37 Lô 36 Khu Tây chợ Hòn Rớ 1, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560221015334	56004-20250517094647943-B	
68	LÊ HOÀNG PHÁT	07/06/2006	056206001523	Phước Lâm Xã Tân Định, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	00554/56004-20251104095107907-B	
69	PHẠM HỮU PHONG	16/09/1990	056090007040	30 Trường Phúc Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AG 022247	00542/56004-20251020143639413-B	
70	TRẦN VĂN PHÚC	17/09/1993	040093005088	Thôn 6 Xã Quỳnh Sơn, Tỉnh Nghệ An	H Lệ	A1/010202056404	00258	
71	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	31/07/2004	056204001640	17B Phước Long Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560227011884	56004-20251001105800220-B	
72	ĐÀO TRỌNG PHÚC	08/10/2003	056203013715	11A Tân Hải Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	00555/56004-20251104092300133-B	
73	TRẦN DUY PHỤNG	23/04/1993	056093011289	TDP Lam Sơn Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AX 859547	00543/56004-20251020141018827-B	
74	LÊ VĂN PHƯƠNG	02/07/1984	038084027608	34 Ngõ Đức Kế Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AF 015453	00259	
75	LÊ THỊ MINH PHƯƠNG	02/01/1991	046191006207	28/1 Trần Phú Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AK 345772	56004-20251001110036610-B	
76	NGUYỄN ĐỨC QUANG	16/04/1983	056083004062	Thanh Minh 1 Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	00197	
77	ĐƯƠNG NGỌC SANG	10/07/1982	026082012255	28 Đường Số 5 Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/T 536108	00509/56004-20251001144701797-C1	
78	VÕ THỊ THU SANG	07/10/1968	056168002495	Thôn Tân Phú Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	56004-20251001145621187-B	
79	VÕ THỊ SƯƠNG	23/12/1980	040180029736	Phước Lộc Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/Mắt	00534/56004-20251104112117290-B	
80	NGUYỄN VĂN SỸ	01/05/1967	056067001470	Tổ 6 Vĩnh Diêm Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/K 846708	00122	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
81	LÊ THỊ THANH TÂM	26/06/1995	049195011558	Khánh Mỹ Xã Tây Hồ, Thành phố Đà Nẵng	H Lệ	A1/791147428858	00535/56004-20251104111100490-B	
82	NGUYỄN THỊ TÂM	08/02/1988	024188008790	56/6A Dã Tượng Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	00556/56004-20251104091745237-B	
83	TRẦN THỊ THẠCH	15/10/1982	056182001722	Ô 41 Lô 1740 Hòn Rớ, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	00126	
84	HOÀNG NGỌC THẠCH	14/08/2007	037207000861	Tổ 2 Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	00557/56004-20251104092028980-B	
85	TRẦN DUY THÁI	25/02/2001	056201011114	Tổ 1 Xã Khánh Vĩnh, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560192378760	56004-20251001112713160-B	
86	NGUYỄN VĂN THẮNG	14/05/2006	056206005377	Thôn Phước Sơn Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560248005466	SC03682	
87	LÊ THỊ THU THẢO	18/08/2000	064300015955	Sth 06.33 Đường Số 3 Lê Hồng Phong 1 Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561197691379	56004-20251008105736380-B	
88	NGÔ THU THẢO	07/09/1997	056197000070	55/2 Lương Thế Vinh Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/791232574950	56004-20251001104301337-B	
89	NGUYỄN THỊ THU THẢO	26/04/1991	056191015056	22 Hà Thanh Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	56004-20251001102724563-B	
90	LÊ KHẮC THI	23/07/1989	038089025950	Thế Giới Phường Đông Sơn, Tỉnh Thanh Hóa	H Lệ	Chưa có	00558/56004-20251104093716507-B	
91	PHAN THIÊN	21/04/1991	056091013770	Phú Khánh Thượng Xã Diên Lạc, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560123003402	56004-20251001110159710-B	
92	NGUYỄN KIM THỊNH	20/11/1984	056084010563	89 Trần Phú Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560032001539	00268	
93	NGUYỄN NGỌC THOẠI	09/11/1990	056090001166	Thôn Cửu Lợi 1 Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AH 731949	00130	
94	TRƯƠNG TẤN HOÀNG THÔNG	30/04/2003	056203005353	Dinh Thành 2 Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560223001566	00544/56004-20251021083650670-B	
95	NGUYỄN VŨ ANH THU'	20/03/1996	056196008718	Thôn Phước Lương Xã Diên Thọ, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561206005999	56004-20251001104724117-B	
96	BÙI MINH THU'	05/02/2003	056303003400	Tổ 2 Phú Bình Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	00545/56004-20251022082345063-B	
97	NGUYỄN THỊ THUẬN	15/03/1980	040180002981	Cù Hin Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561119002670	00559/56004-20251104094411910-B	
98	LÊ VŨ PHƯƠNG THÚY	01/12/1984	056184005025	Căn 518 C.C CT3 VCN Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/H 834544	00156	
99	HỒ THỊ THÚY	05/07/1985	075185012120	Tổ 14 Ấp Thọ Bình Xã Xuân Lộc, Tỉnh Đồng Nai	H Lệ	A1/Y 608507	00414	
100	ĐÀM TÁ THỦY	05/09/1980	038080037315	TDP Nghĩa Cam Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/P 444390	56004-20251001110314003-B	
101	NGÔ THU THỦY	13/11/2001	056301003984	55/2 Lương Thế Vinh Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	56004-20251001104340080-B	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
102	TRẦN THỊ THỦY	20/03/1986	040186012886	197 Đường 15 Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561054002672	56004-20251001081541-B	
103	ĐUỜNG THỊ BÍCH THỦY	11/05/1992	048192006579	Khu Tập Thể Viện Quân Y 87 Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AQ 750517	00529/56004-20251021105107400-B	
104	NGÔ THỊ THỦY	18/03/1996	077196008947	29/14/1/3 Trường Sa Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561152003164	00530/56004-20251022091323687-B	
105	NGUYỄN THU THỦY	26/04/2000	066300021340	B1 10-24 Đường 30, Khu Đô Thị Mới Phước Long Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/661180009153	00531/56004-20251021105345773-B	
106	HÀ THỊ TÌNH	13/07/1992	040192010596	Lô Bt-02_29 KĐTM Phước Long Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AP 238780	56004-20251001110559433-B	
107	TRẦN THANH TỊNH	10/09/1985	038085028917	Thôn 2 Phường Ea Kao, Tỉnh Đắk Lắk	H Lệ	Chưa có	00270	
108	NGUYỄN THANH TỊNH	29/03/1993	054093003317	Phước Điền Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	580120003920	00560/56004-20251104094717150-B	
109	TRẦN THỊ THU TRÂM	20/05/1985	056185008791	Thôn Xuân Phú 1 Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/V 115490	56004-20251001113839440-B	
110	MAI HOÀNG BẢO TRÂM	31/03/1996	056196002725	38 Phan Đình Giót Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	00538/56004-20251022090107600-B	
111	NGUYỄN NGỌC TRANG	10/04/2003	036303017628	34/8 Nguyễn Thiện Thuật Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/791244074523	00417	
112	LÊ HỮU TRÍ	25/09/1986	056086004545	26/14 Đường Phan Văn Trị Tổ Dân Phố 1 Cầu Đá Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AA 282905	00062	
113	HUỲNH ĐỨC TRUNG	25/04/1997	066097003099	Thôn Phước Tân Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/510156004712	00546/56004-20251020140759703-B	
114	NGÔ QUANG TRƯỜNG	26/02/2002	056202010343	Thôn Hạ Xã Diên Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/560203010090	00207	
115	NGUYỄN DUY TRƯỜNG	06/12/1990	037090010999	CH B5, T.17,B1 CC Hoàng Quân Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A2/560239000995	00536/56004-20251104110229710-B	
116	MAI QUỐC TUẤN	31/10/1991	056091007220	Ngọc Hội 2 Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/AV 449006	00547/56004-20251020143303513-B	
117	TRƯƠNG ĐẶNG TUẤN	21/12/1997	056097008307	93 Nguyễn Hữu Huân Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	00548/56004-20251022084818403-B	
118	NGUYỄN THỊ THẨM TƯƠI	20/04/1995	037195007304	Thôn Chấn Hưng Xã Đại Hoàng, Tỉnh Ninh Bình	H Lệ	A1/371164000763	56004-20251001104452727-B	
119	HỒ NGỌC PHƯƠNG UYÊN	20/11/1994	068194014305	17C Đặng Thái Thân Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	H Lệ	A1/681150007633	00029	
120	PHẠM BẢO UYÊN	16/08/1994	056194006030	TDP Tân Hòa 1 Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	Chưa có	56004-20251001110724750-B	
121	TRẦN THỊ THẢO VI	10/04/1996	056196005265	67/3 Quân Trấn Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561153003705	1165	
122	TRẦN THỌ VIỆT	12/08/1988	031088006439	An Dương Phường An Hải, Thành phố Hải Phòng	H Lệ	A1/310183046758	00549/56004-20251020141526593-B	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng	Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
123	NGUYỄN HOÀNG VŨ	22/01/2005	054205009492	Xuân Hòa Xã Ô Loan, Tỉnh Đắk Lắk	H Lệ	A1/540232001160	00550/56004-20251021083407600-B	
124	ĐỖ THỊ THU VY	08/08/1994	056194001604	61/8 Trần Phú Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561157004906	56004-20251001110850920-B	
125	TRẦN ĐỖ VỖ Y	10/09/1998	056198007524	Tây Sơn Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561203006076	00532/56004-20251021105559923-B	
126	PHAN KIỀU PHI YẾN	25/06/2001	058301001111	Thái Giao Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	H Lệ	A1/561205008283	00537/56004-20251104100259163-B	